

# Những vấn đề kinh tế - chính trị - xã hội nổi bật của Thái Lan trong năm 2009

NGUYỄN NGỌC LAN\*

Năm 2009 là năm Thái Lan trải qua nhiều biến động về chính trị, cộng với việc chịu tác động nặng nề từ cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu, khiến cho nền kinh tế bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Hoạt động đối ngoại và quan hệ hợp tác của Thái Lan với các nước nói chung và với Việt Nam nói riêng vì thế cũng gặp nhiều trở ngại. Bài viết sau đây sẽ điếm qua một số vấn đề kinh tế và chính trị nổi bật của Thái Lan trong năm vừa qua và tác động của nó tới quan hệ hợp tác với Việt Nam.

## 1. Những vấn đề chính trị nổi bật của Thái Lan năm 2009

Thái Lan rơi vào cuộc khủng hoảng chính trị triền miên từ hơn hai năm nay, kể từ khi Thủ tướng Thaksin Shinawatra bị lật đổ trong cuộc đảo chính vào tháng 9 năm 2006, và cuộc chiến đấu gay go giữa những người ủng hộ và chống lại Thaksin tiếp tục diễn ra từ đó. Năm 2009 là năm nhiều khó khăn và thử thách đối với vị tân thủ tướng Abhisit Vejjajiva. Khi Abhisit được chọn làm Thủ tướng, Mặt trận thống nhất dân chủ chống độc tài (UDD) đã phản đối, cho rằng Thủ tướng Abhisit nắm quyền không hợp pháp. Họ

muốn ông từ chức và kêu gọi cuộc bầu cử mới. UDD áp dụng tương tự chiến thuật đã dẫn tới sự thay đổi trong chính quyền Thái Lan của những người biểu tình chống Thaksin. Kể từ tháng 3/2009, phe áo đỏ đã tổ chức những cuộc biểu tình ngồi ngay bên ngoài các cơ quan chính phủ và đôi lúc ngăn cản các cuộc họp của chính phủ. Trong khi đó, từ bên ngoài, cựu Thủ tướng Thaksin kêu gọi những người biểu tình tiến hành “cuộc cách mạng” chống chính phủ hiện hành. Những lực lượng “áo đỏ” gây bạo loạn đã thách thức quân đội, chiếm giữ các con đường xung quanh tòa nhà chính phủ, sử dụng gậy gộc, dao, gạch đá và bình ga nhỏ cải tiến. Họ dùng xe buýt lao vào các hàng rào binh lính, các trạm kiểm soát, thóa mạ các binh sĩ, ném bom xăng vào một số tòa nhà của cơ quan công quyền. Họ chiếm hoặc cướp các xe bọc thép, vẫy cờ và hò reo hoan nghênh “dân chủ”. Các “chiến lũy” tự tạo được dựng lên một số nơi. Khoảng 1000 người đã đột kích vào trung tâm nơi dự định tổ chức Hội nghị cấp cao ASEAN ở khu nghỉ mát ven biển Pattaya, gây náo loạn, khiến Hội nghị phải hoãn lại, buộc các nhà lãnh đạo nước ngoài hoặc phải di tản bằng máy bay trực thăng hoặc quay

\* Ths. Nguyễn Ngọc Lan, Viện Nghiên cứu Đông Nam Á

ngược chuyên cơ về nơi xuất phát... Sau những cuộc đụng độ dữ dội, Bangkok được mô tả là “bãi chiến trường”. Tư lệnh tối cao Songkitti Jaggabatara cho biết quân đội sẽ không dùng vũ lực để trấn áp người biểu tình, nhưng sẽ sử dụng vũ khí để tự vệ. Tối 13/4, súng đã nổ làm 6 người thiệt mạng và 113 người bị thương. Những hành động chống đối tự phát, thiếu tổ chức, vượt ngoài tầm kiểm soát đã khiến phe áo đỏ không huy động đủ sự ủng hộ cần thiết để gây chấn động lớn, các vụ bạo lực đã khiến lực lượng áo đỏ mất đi sự ủng hộ của xã hội, do đó họ đã thất bại. Bên ngoài, các hành động của phe “áo đỏ” giống các vụ bạo động xảy ra hồi tháng 12 năm 2008 do phe “áo vàng” tiến hành, buộc Thủ tướng Somchai Wongsawat - em rể của ông Thaksin - phải từ chức. Năm 2009, nước cờ được đẩy xa hơn, không chỉ kích động những người biểu tình lật đổ Thủ tướng Abhisit mà đòi cả Tướng Prem Tinsulanonda, cố vấn cấp cao của Nhà Vua, phải từ chức. Phe Thaksin đã cáo buộc Tướng Prem lên kế hoạch và chỉ huy cuộc đảo chính lật đổ ông Thaksin tháng 9/2006. Như vậy, những người biểu tình đã đụng đến “hệ thần kinh” của Thái Lan. Theo nhà phân tích chính trị Thitinan Pongsudhirak thì “đây là trò chơi bên miêng hổ chiến tranh nguy hiểm nhất mà người ta từng thấy ở Thái Lan trong vòng 4 năm qua”.

Không chỉ đối mặt với lực lượng áo đỏ, chính phủ của ông Abhisit còn đau đầu vì những yêu sách của Liên minh Nhân dân vì dân chủ (PAD), còn gọi là lực lượng áo vàng. PAD yêu cầu Thủ tướng phải cách chức ngay lập tức Phó Thủ tướng Suthep Thaugsuban, Bộ trưởng Quốc phòng

Prawit Wongsuwon cùng các tư lệnh hải, lục quân và cảnh sát trưởng quốc gia, vì cho rằng “những người này không kiểm soát được các cuộc biểu tình chống chính phủ. Ngày 2/6/2009, phe “áo vàng” đã chính thức đổi tên thành Đảng chính trị mới (New Politics Party), đồng thời thay đổi từ trang phục thuần một màu vàng (thể hiện lòng trung thành với vua) sang kết hợp giữa màu vàng và xanh lá cây (màu vàng thể hiện tinh thần ủng hộ nền quân chủ Thái, còn màu xanh tượng trưng cho nền chính trị trong sạch).

Sau sự cố của Hội nghị cấp cao ASEAN, Thủ tướng Abhisit tuyên bố tình trạng khẩn cấp và cam kết khôi phục trật tự. Thủ tướng Abhisit cho biết ông đang tìm kiếm thỏa thuận về cải cách chính trị ở Thái Lan và sẽ kêu gọi tổ chức bầu cử sau khi tình hình đất nước đã ổn định. Chính phủ Thái Lan cũng xúc tiến các chương trình kích thích kinh tế nhằm khôi phục lòng tin của người dân. Dự luận Thái Lan đánh giá việc Thủ tướng Abhisit chấm dứt được cuộc biểu tình chống chính phủ ở Băng-cốc một cách tương đối hòa bình trong 72 giờ đã nâng cao vai trò lãnh đạo của ông. Giới phân tích nhận định Thủ tướng Abhisit đang đứng trước những nhiệm vụ hết sức khó khăn là khôi phục an ninh, trật tự xã hội, duy trì luật pháp và hàn gắn chia rẽ trong xã hội, đồng thời cải thiện hình ảnh Thái Lan trên trường quốc tế, khẳng định vai trò của nước này trên cương vị Chủ tịch ASEAN.

Tháng 10/2009, chính phủ liên minh Thái Lan đã nhất trí sửa đổi 6 điểm quan trọng trong Hiến pháp năm 2007. Đề xuất sửa đổi Hiến pháp là sáng kiến của

ủy ban về hòa giải dân tộc và sửa đổi Hiến pháp, được thành lập để xúc tiến cải cách chính trị sau vụ bạo loạn hồi tháng 4. Đề xuất đến cách thức bầu chọn hạ nghị sĩ, thượng nghị sĩ, vấn đề giải tán các đảng chính trị hay việc Quốc hội phải thông qua các thỏa thuận quốc tế trước khi được ký kết, và tiếng nói của các nghị sĩ trong kế hoạch ngân sách của chính phủ. Nếu các nội dung sửa đổi Hiến pháp được Quốc hội và cuộc trưng cầu dân ý thông qua thì tình hình chính trị tại Thái Lan sẽ bớt căng thẳng hơn do sự kình địch giữa các nhà chính trị hiện nay đều xuất phát từ mâu thuẫn về các điều khoản ghi trong Hiến pháp. Ngoài ra, chính phủ của Thủ tướng Abhisit có thể tồn tại đến tháng 6 năm 2010 nếu sửa đổi Hiến pháp diễn ra suôn sẻ.

Có rất nhiều kịch bản dành cho nền chính trị của Thái Lan, chẳng hạn như Thủ tướng Abhisit có thể sẽ từ chức, dẫn tới việc hình thành một chính phủ liên hiệp mới và chính phủ này sẽ phải nỗ lực hợp nhất các phe phái; hoặc Thaksin có thể trở về lãnh đạo “cuộc nổi dậy” của những người “áo đỏ”; hoặc chính phủ chịu áp lực phải tìm giải pháp thỏa hiệp với chính Thaksin Shinawatra, v.v... Tuy nhiên, đó chỉ là những kịch bản mang tính tạm thời, vì tình trạng bất ổn trong xã hội Thái đã tích tụ từ lâu, dẫn tới sự phân hóa sâu sắc trong xã hội. Đó là cuộc đọ sức giữa hai tập hợp lực lượng, một bên là thành phần thượng lưu, trung lưu Bangkok cùng phe bảo hoàng, với bên kia là nông dân cùng các thành phần khác không có thế lực và bất mãn xã hội. Chừng nào mâu thuẫn xã hội chưa được giải quyết và tương quan lực lượng

giữa phe bảo hoàng và phe chống đối tiếp tục thế dằng co như hiện nay, thì dù chính phủ nào lên, thủ tướng cũng chỉ là người gác đèn hoặc giữ gôn tạm thời mà thôi.

Một trong những đặc trưng nổi bật của mô hình chính trị Thái Lan là vị trí trung tâm của Hoàng gia, đứng đầu là vị vua khả kính Bhumibol Adulyadej. Rất ít khi can dự vào chính trường nhưng cũng vì vậy tiếng nói của Hoàng gia luôn có ý nghĩa trong mọi vận động của chính trường Thái Lan. Hoàng gia vẫn duy trì quyền lực thông qua các nhóm bảo hoàng, các tầng lớp quan liêu và nhất là giới chóp bu trong quân đội và an ninh. Chính điều này làm cho nền chính trị Thái Lan mặc dù luôn vận động hướng tới dân chủ hóa nhưng lại cũng thường xuyên vấp ngã bởi các cuộc đảo chính quân sự gần như đã trở thành đặc sản của nước này. Nhìn từ góc độ này, cuộc khủng hoảng hiện nay ở Thái Lan sẽ không đơn thuần là cuộc xung đột giữa “Thaksin và chống Thaksin” mà nó chính là hệ quả tất yếu của mô hình chính trị, ở đó quyền lực thực sự và tuyệt đối không thuộc về đại đa số người dân. Nhưng điều quan trọng hơn, nếu nhìn vào cuộc đấu tranh quyền lực hiện nay ở Thái Lan, khi đứng đầu cả hai phe, chẳng là ai khác ngoài các cựu tướng lĩnh, tức những người gắn bó mật thiết với chế độ quân chủ ở nước này. Điều này đã biến cuộc tranh chấp giữa các đảng phái chính trị thành cuộc tranh chấp giữa các phe phái quân đội và an ninh. Trong cuộc tranh chấp đó, quyền phán xét cuối cùng chỉ có thể thuộc về quốc vương Bhumibol Adulyadej hiện đã nhiều tuổi và sức khỏe không được tốt. Vì vậy, khủng hoảng chính trị ở Thái Lan sẽ còn tiếp diễn

chừng nào quốc vương chưa can thiệp và sẽ còn tiếp diễn chừng nào mô hình chính trị ở nước này chưa thay đổi.

Chính trị Thái Lan không chỉ bất ổn về mặt đối nội mà đối ngoại cũng gặp nhiều khó khăn không kém. Sự kiện nổi loạn hồi tháng 4 năm 2009 làm 6 người chết và 113 người bị thương, buộc phải hoãn Cuộc họp thượng đỉnh ASEAN đã làm lu mờ rất nhiều hình ảnh của Thái Lan trên trường quốc tế và khu vực, uy tín của Thái Lan bị tổn thương nghiêm trọng khi sự hỗn loạn của nước này được truyền hình trực tiếp trên toàn thế giới. Vai trò của Thái Lan trong ASEAN và quan hệ giữa Thái Lan với các nước trong khu vực vì thế cũng bị suy giảm theo. Đây là lần đầu tiên Hội nghị thượng đỉnh ASEAN bị buộc phải hoãn bởi những người biểu tình. Việc ký kết thoả thuận với Trung Quốc và ấn Độ tạm dừng, cũng như việc thảo luận về quỹ cứu trợ khẩn cấp cho các nước cũng đã buộc phải đình lại.

Một sự kiện có thể coi là nóng hổi trong quan hệ đối ngoại của Thái Lan trong năm 2009 đó là tình trạng căng thẳng giữa nước này với Campuchia khi Thủ tướng Campuchia Hun Sen ngày 05/11/2009 đã chính thức chỉ định cựu thủ tướng Thái Lan Thaksin đang sống lưu vong được đến Campuchia lưu trú và làm cố vấn kinh tế cho mình. Theo thông báo bổ nhiệm, chính quyền Campuchia coi việc Thaksin bị Thái Lan đảo chính và gây khó khăn trong cuộc sống cũng như đòi bắt giữ rồi giam tù, là mang động cơ chính trị. Chính phủ Campuchia coi Thaksin là người bạn tốt, một cá nhân có các đức tính tốt đẹp cần được giúp đỡ

trong hoàn cảnh khó khăn. Đột ngột trong quan hệ ngoại giao giữa hai nước đã làm cho tình hình căng thẳng thêm sau khi xảy ra sự kiện ngôi đền cổ Preah Vihear mà Thái Lan đòi giành chủ quyền trong khi phán quyết quốc tế cho Campuchia được quyền làm chủ. Thái Lan và Campuchia đã trục xuất đại sứ hai nước, chấm dứt các hiệp định mua bán dầu lửa, cảnh báo việc đóng cửa biên giới và hạn chế các hoạt động giao thương, v.v , như là những hành động trả đũa lẫn nhau. Hành động có tính trả đũa lẫn nhau nói trên đang có nguy cơ làm trầm trọng thêm cuộc khủng hoảng chính trị ở Thái Lan và đem lại cho Thaksin cũng như những người ủng hộ ông một đồng minh quan trọng ngay sát biên giới Thái Lan. Rõ ràng đây là một tình thế ngoại giao khó xử đối với Thủ tướng Thái Lan đương nhiệm Abhisit Vejjajiva.

Quan hệ căng thẳng giữa Thái Lan và Campuchia còn khiến cho nội bộ khối ASEAN bị sút mẻ, cho thấy tinh thần đoàn kết và uy tín của toàn Hiệp hội ngày càng bị đe dọa nghiêm trọng. Tất cả các thành viên ASEAN đều tỏ mong muốn hai bên sẽ vì lợi ích lớn hơn của ASEAN và tìm biện pháp giải quyết xung đột nhanh chóng trên tinh thần lắng giềng tốt và thân thiện.

## **2. Những vấn đề kinh tế nổi bật của Thái Lan năm 2009**

Do chịu hậu quả nặng nề từ cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu, cộng với tình hình bất ổn của chính trị trong nước, nền kinh tế Thái Lan trong năm 2009 gặp đầy khó khăn và thử thách.

Theo số liệu thống kê của ủy ban Phát triển kinh tế và xã hội quốc gia Thái Lan (NESDB), tăng trưởng GDP của Thái Lan trong quý I giảm 7,1% so với cùng kỳ năm 2008, đây là mức giảm GDP lớn nhất kể từ cuộc khủng hoảng tài chính châu Á năm 1997-98. Kim ngạch xuất khẩu của Thái Lan (tính bằng đồng USD) trong quý I-2009 giảm 19,9%, trong khi nhập khẩu giảm 38,3%. Du lịch - ngành thu ngoại tệ lớn và chiếm 5% tổng sản phẩm quốc nội và thu hút hơn 7% lực lượng lao động của cả nước đang phải chịu những thiệt hại lớn, dự báo có thể mất tới 200.000 việc làm trong năm 2009. Chi tiêu của người tiêu dùng giảm 2,6% và là lần đầu tiên giảm kể từ năm 1997. Đầu tư giảm 15,8%, trong khi chi tiêu của chính phủ tăng 2,8%. Tính đến cuối quý I, sản xuất công nghiệp của Thái Lan giảm 14,9% so với cùng kỳ năm trước, riêng ngành sản xuất xe hơi và phụ tùng xe hơi giảm 42,7% và có nguy cơ tiếp tục suy giảm trong thời gian tới. Tuy nhiên, sản xuất nông nghiệp là một trong số ít ngành có tăng trưởng dương, với mức 3,5% trong quý I. Điều này khiến các nhà phân tích cho rằng, nông nghiệp Thái Lan có nhiều lý do để lạc quan.

Có nhiều nguyên nhân khiến nền kinh tế Thái Lan "lao dốc". Trong đó, nguyên nhân chính là do những bất ổn trên chính trường Thái Lan vẫn chưa được giải quyết ổn thỏa. Bên cạnh đó, cũng như các nền kinh tế của khu vực và thế giới, nền kinh tế Thái Lan không nằm ngoài vòng xoáy tác động tiêu cực do cuộc khủng hoảng kinh tế - tài chính toàn cầu gây ra. Bởi thực tế cho thấy, nền kinh tế Thái Lan dựa chủ yếu vào xuất khẩu. Xuất khẩu

hàng hóa đóng góp khoảng 65% GDP đã bị tác động nặng nề bởi sự suy giảm nhu cầu tiêu thụ hàng hóa của Thái Lan tại các thị trường tiềm năng như Mỹ, châu Âu và Trung Quốc.

Sang đến quý II, tình trạng suy thoái kinh tế của Thái Lan đã có phần dịu bớt. GDP quý II giảm 4,9% so với cùng kỳ năm 2008, song lại đạt mức tăng trưởng 2,3% nếu so với quý I năm 2009. Hoạt động xuất khẩu, sản xuất công nghiệp, xây dựng đã được cải thiện ít nhiều trong quý 2 vừa qua. Xuất khẩu hàng hoá và dịch vụ trong quý II giảm 21,8% so với cùng kỳ năm ngoái, trong khi nhập khẩu giảm hơn 25,3%. Đầu tư giảm 10,1%, trong đó đầu tư công tăng 9,6%, chủ yếu là xây dựng hạ tầng, không đủ để cứu vãn mức giảm 16% đầu tư trong khu vực tư nhân. Du lịch, một lĩnh vực quan trọng của kinh tế nước này, vẫn đương đầu với nhiều thách thức. Tỷ lệ sử dụng phòng khách sạn trong quý 2 đã giảm về mức 41,7% so với mức 54,3% cùng kỳ năm ngoái. Điểm sáng duy nhất là đầu tư chính phủ, tăng 5,9%. Mặc dù mua sắm của chính phủ chiếm một phần khá nhỏ trong GDP (vì vậy đầu tư chính phủ tăng không tác động nhiều đến GDP), song chính sách tài khoá mở rộng (thông qua nhiều chương trình kích thích kinh tế) đã đóng vai trò quan trọng giúp tiêu dùng chỉ giảm 2,3% trong quý II.

Nhờ sự cải thiện của tình hình kinh tế toàn cầu và tác dụng của các gói kích cầu của Chính phủ, kinh tế Thái Lan bắt đầu phục hồi kể từ quý III năm 2009 với tốc độ tăng trưởng GDP suy giảm 2,8% so với cùng kỳ năm ngoái, thấp hơn mức dự báo

giảm 3,2% của các chuyên gia kinh tế. Chỉ số chính của thị trường chứng khoán đã tăng liên tiếp 2 quý tính từ đầu tháng 4/2009, đồng bath Thái tăng 4,5% so với đồng USD trong năm 2009, và thông tin lợi nhuận từ một số doanh nghiệp đã khiến thị trường trong nước lạc quan hơn nhiều. Rõ ràng là kế hoạch chi tiêu của chính phủ đã bắt đầu cứu nền kinh tế thoát khỏi suy thoái tồi tệ nhất trong vòng 1 thập kỷ qua. (Xem bảng 1, 2, 3)

Theo Ông Usara Wilaipich, chuyên gia kinh tế thuộc ngân hàng Standard Chartered tại Thái Lan thì thời kỳ khủng hoảng kinh tế tệ hại nhất đã qua đi, hàng tồn kho đang tăng trở lại, chính sách nới lỏng tiền tệ và tài khóa đang phát huy tác dụng tốt đối với nền kinh tế. Tuy nhiên, chính phủ Thái Lan cũng cảnh báo rằng, gần như toàn bộ sự tăng trưởng này là kết quả của hoạt động kích cầu của Chính phủ. Cụ thể là đầu năm 2009, sau khi thông qua 7 biện pháp kích thích phát triển kinh tế mới<sup>(1)</sup>, chính phủ Thái Lan đã chi 300 tỷ baht (khoảng 8,6 tỷ USD), nhằm góp phần kích thích nền kinh tế tăng trưởng và vượt qua khó khăn. Gói kích cầu giai đoạn 1 này được thực hiện vào tháng 3 năm 2009, chủ yếu dành cho các dự án nông nghiệp và xây dựng phát triển cơ sở hạ tầng. Gói kích cầu thứ hai, hay được gọi là dự án “Nước Thái mạnh hơn”, được chính phủ công bố trị giá 1.430 tỷ baht (gần 43 tỷ USD), thời hạn 3 năm, với hy vọng tạo việc làm cho 2 triệu người và làm gia tăng các lợi thế cạnh tranh của đất nước. Chính phủ sẽ phân bổ vốn cho các dự án đầu tư vào các lĩnh vực vận tải, thủy lợi, giáo dục và y tế công cộng trong

giai đoạn từ nay cho tới năm 2012.

Có thể thấy, bức tranh kinh tế của Thái Lan có vẻ sáng sủa hơn, hứa hẹn một cuộc suy thoái đã sắp sửa chấm dứt. Ủy ban Chính sách tiền tệ Thái Lan (MPC) dự báo kinh tế Thái Lan sẽ cải thiện đáng kể vào cuối năm nay và suy giảm kinh tế trong cả năm 2009 sẽ chỉ ở mức khoảng 3,5%. Đà tăng trưởng cuối năm có thể giúp Thái Lan vượt qua khủng hoảng hiện nay, theo đó kinh tế năm 2010 sẽ tăng trưởng 4,5-5% và giá trị tổng sản phẩm quốc nội (GDP) trong quý IV năm 2010 sẽ được nâng trở lại mức tiền khủng hoảng tài chính thế giới của quý I năm 2008. Ủy ban này cũng nêu rõ việc triển khai các gói kích thích kinh tế hàng trăm tỷ baht của chính phủ sẽ đóng vai trò quan trọng thúc đẩy nền kinh tế. Nhờ đó, khu vực xuất khẩu sẽ bắt đầu hồi phục, tạo thêm nhiều việc làm, trong khi niềm tin kinh doanh và tiêu dùng được cải thiện và khu vực bán lẻ cũng sẽ tăng trưởng mạnh trở lại. Bên cạnh đó, các chính sách kinh tế của chính phủ theo hướng tập trung hỗ trợ thúc đẩy kinh tế sẽ kéo theo đầu tư trong khu vực tư nhân phục hồi vào giữa năm 2010. Tuy nhiên, ông cho rằng kinh tế thế giới đã có dấu hiệu phục hồi nhưng đã phục hồi thiếu tính bền vững nên rủi ro kinh tế đối với Thái Lan dù có giảm, nhưng vẫn còn. Tác động của nó cộng với rủi ro từ bất ổn chính trị trong nước sẽ tiếp tục là những thách thức đối với tăng trưởng kinh tế của Thái Lan. Hiện nay áp lực lạm phát ở Thái Lan đã giảm nhưng giá dầu tăng trong thời gian gần đây là nhân tố đe dọa nền kinh tế. Đây cũng là lý do khiến MPC quyết định tiếp tục giữ nguyên tỷ lệ lãi suất cơ bản ở mức 1,25%./.

**BẢNG 1: XUẤT KHẨU CỦA THÁI LAN (TÍNH THEO USD)**

Tháng 9/2009: 14,7 tỷ USD (đạt -8,3%), tháng 10/2009: 14,6 tỷ USD (-2,6%)

% tăng theo năm	Quý I	Quý II	Quý III	9/09	10/09
Nông nghiệp	-31,4	-37,2	-33,2	-24,9	-8,0
Ngư nghiệp	-10,5	-7,0	-6,8	-2,6	0,5
Chế tạo	-19,3	-25,2	-15,8	-6,6	-2,0
Việc làm	44,4	-25,6	-4,5	23,5	4,4
Tổng	-19,9	-26,1	-17,5	-8,3	-2,6

**BẢNG 2: NHẬP KHẨU CỦA THÁI LAN (TÍNH THEO USD)**

9/2009: 12,7 tỷ USD (-18,2%), 10/2009: 12,9 tỷ USD (-19,0%)

% tăng trưởng	Quý I	Quý II	Quý III	9/09	10/09
Hàng tiêu dùng	-16,2	-19,2	-4,5	-0,04	0,02
Nguyên liệu thô	-44,1	-39,3	-32,8	-25,7	-18,6
Vốn	-19,4	-22,6	-16,4	-9,3	-11,4
Ô tô và linh kiện	-34,3	-39,8	-14,8	2,4	5,1
Năng lượng	-50,2	-40,2	-35,1	2,2	-19,6
Tổng	-37,5	-33	-28,3	-18,2	-19

*Nguồn: Bank of Thailand***BẢNG 3: DU LỊCH CỦA THÁI LAN**

	2008	Quý I	Quý II	Quý III	9/2009	10/09
Số khách (nghìn người)	14.584	3.645	2.964	3.284	1.040	1.209
% tăng	0,8	-15,7	-16,5	-2,9	16,9	10,5

*Nguồn: Tổng cục Du lịch Thái Lan*